

# LÝ LỊCH KHOA HỌC

Trường Đại học Cần Thơ  
Khoa Nông nghiệp và Sinh học Ứng dụng  
Khu II, Đường 3/2, Quận Ninh Kiều,  
Thành phố Cần Thơ

[nvqui@ctu.edu.vn](mailto:nvqui@ctu.edu.vn)  
ĐT: +84 7103835062  
DD: +84 838100044  
Website: [www.ctu.edu.vn](http://www.ctu.edu.vn)

## NGUYỄN VĂN QUÍ, ThS

### *Quá trình đào tạo*

- Thạc sĩ, chuyên ngành Tài nguyên Đất đai, Trường Đại học Gent, Vương quốc Bỉ (2011).  
Tên đề tài: “Ứng dụng mô hình nước cây trồng AquaCrop ở Đồng bằng Sông Cửu long, Việt Nam”.
- Đại học, chuyên ngành Quản lý Đất đai, Trường Đại học Cần Thơ (2001).

### *Các khóa tập huấn ngắn hạn*

- 6-7/11/2014: “Mô phỏng các hệ thống sản xuất nông nghiệp”, CSIRO Discovery Centre, Canberra, Australia.
- 20-22/05/2014: “Quản lý dữ liệu nghiên cứu”, Viện Nghiên Cứu Lúa Quốc Tế (IRRI), Los Banos, Philippines.
- 23-25/11/2011: “Sử dụng máy sắc ký khí và đo khí nhà kính”, Viện Lúa Đồng Bằng Sông Cửu Long, Ô Môn, Cần Thơ.
- 26/11 – 7/12/2007: “Hệ thống hỗ trợ cho quyết định chuyển giao kỹ thuật nông nghiệp”, Đại học Chiang Mai, Thành phố Chaing Mai, Thái Lan.
- 20-24/03/2006: “Giới thiệu về mô hình hóa và tư duy hệ thống”, Sở Lâm nghiệp tỉnh Quảng Nam, Tam Kỳ, Quảng Nam.
- 22-25/07/2005: “Dự án Mô hình hóa hạ lưu sông Mê Kông”, Trường Đại học Cần Thơ, Thành phố Cần Thơ.
- 06/2005: “Ứng dụng GIS trong nghiên cứu Tài nguyên đất đai và Sử dụng đất đai”, Trường Đại học Cần Thơ, Thành phố Cần Thơ.

### *Quá trình công tác chuyên môn*

- 10/2001 – 09/2009: Cán bộ nghiên cứu; Bộ môn Khoa học Đất và Quản lý Đất đai, Khoa Nông nghiệp, Đại học Cần Thơ.

- 09/2009 – 10/2011: Học Thạc sĩ tại Đại học Gent, Vương quốc Bỉ.
- 10/2011 – 09/2015: Cán bộ nghiên cứu; Bộ môn Khoa học Đất , Khoa Nông nghiệp và Sinh học Ứng dụng, Đại học Cần Thơ.
- 09/2015 đến nay: Giảng viên; Bộ môn Khoa học Đất , Khoa Nông nghiệp và Sinh học Ứng dụng, Đại học Cần Thơ.

Tham gia hướng dẫn đề tài sinh viên các lĩnh vực:

- Ứng dụng mô hình DSSAT, AquaCrop, Budget mô phỏng cân bằng nước và năng suất cây trồng.
- Ứng dụng chương trình STELLA trong mô phỏng động thái đạm trong đất lúa, cân bằng nước trong hệ thống đất-cây trồng-khí hậu.

### ***Các công trình xuất bản***

- Trần Huỳnh Khanh, Lê Văn Chấn, Nguyễn Minh Phương, Nguyễn Văn Quý, Trần Bá Linh, Võ Quang Minh, Lê Văn Khoa, Bùi Triệu Thương (2019). Hiệu quả của bốn phân hữu cơ và luân canh cây trồng đến năng suất lúa trên đất phù sa ở huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long. Tạp chí Khoa học đất, số 57, trang 28-32.
- Ze Jiang, Srivatsan V. Raghavan, Jina Hur, Yabin Sun, Shie-Yui Liong, Van Qui Nguyen, Tri Van Pham Dang (2018). Future changes in rice yields over the Mekong River Delta due to climate change—Alarming or alerting? Theoretical and Applied Climatology. <https://doi.org/10.1007/s00704-018-2617-z>.
- A. Lewis, M. Randall, B. Stewart-Koster, N. Dieu Anh, M. Burford, J. Condon, N. Van Qui, L. Huu Hiep, D. Van Bay, J. Sammut (2018). Explorations of a Bayesian Belief Network for the Simultaneous Farming of Rice and Shrimp Crops. Conference: International Conference on Computer Applications (ICCA 2018) in Myanmar.
- Vũ Văn Long, Nguyễn Văn Quý, Châu Minh Khôi (2018). Ảnh hưởng của luân canh cây trồng cạn trên nền đất lúa ba vụ đến khả năng cung cấp lân của đất. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 3+4, trang 97-101.
- De Ngoc Nguyen, Truc Thanh Nguyen, Quy Ngoc Tran, Ben Macdonald, Tuong Phuc To, Dung Van Tran & Qui Van Nguyen (2017). Soil and Rice Responses to Phosphate Fertilizer in Two Contrasting Seasons on Acid Sulfate Soil, Communications in Soil Science and Plant Analysis, 48:6, 615-623, DOI: 10.1080/00103624.2016.1253719.
- Ben Stewart-Koster, Nguyen Dieu Anh, Michele A. Burford, Jason Condon, Nguyen Van Qui, Le Huu Hiep, Doan Van Bay, Jesmond Sammut (2017). Expert based model building to quantify risk factors in a combined aquaculture-agriculture system. Agricultural Systems, vol.157, p.230–240.

- Nguyễn Văn Tuyên, Phạm Văn Toàn, Nguyễn Hữu Chiêm, Lê Anh Tuấn, Nguyễn Văn Quý, Đặng Kiều Nhận, Văn Phạm Đăng Trí (2017). Mô phỏng năng suất và nhu cầu tưới cho cây bắp (*Zea May L.*) vào mùa khô ở vùng ngập lũ huyện Châu Phú, tỉnh An Giang. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 6, trang 43-50.
- Vũ Văn Long, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Minh Đông, Châu Minh Khôi (2016). Ảnh hưởng của kỹ thuật tưới khô-ngập xen kẽ đến một số tính chất hóa học đất và năng suất lúa trên nền đất nhiễm mặn tại huyện Hòa Bình tỉnh Bạc Liêu. Tạp chí Khoa học đất, số 47, trang 26-31.
- Linh Tran Ba, Steven Sleutel, Qui Nguyen Van, Guong Vo Thi, Khoa Le Van, and Wim Cornelis (2016). Rice production in relation to soil quality under different rice-based cropping systems. Geophysical Research. EGU General Assembly 2016. Abstracts, Vol. 18, EGU2016-12237.
- Nguyễn Văn Quý, Châu Minh Khôi, Nguyễn Minh Đông, Trần Huỳnh Khanh, Bennet Macdonal, Tô Phúc Tường (2016). Triển vọng canh tác giống lúa ngắn ngày trong hệ thống canh tác lúa-tôm tại Bạc Liêu. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 9, trang 35-43.
- Nguyễn Minh Đông, Nguyễn Văn Quý, Trần Huỳnh Khanh, Thái Thị Loan, Châu Minh Khôi (2016). Ảnh hưởng của các biện pháp rửa mặn đến chất lượng đất, nước và năng suất lúa trên đất canh tác tôm-lúa ở huyện Phước Long, Tỉnh Bạc Liêu. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 15, trang 25-31.
- Lê Văn Khoa, Trần Kim Tính, Lê Quang Minh, Trần Bá Linh và Nguyễn Văn Quý (2016). Đánh giá khả năng giữ nước và một số đặc tính vật lý đất trên một số cây trồng tại huyện phú quốc tỉnh Kiên Giang. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, số 4, trang 38-47.
- Tất Anh Thư và Nguyễn Văn Quý, 2016. Khảo sát môi trường quan giữa hàm lượng lân và hoạt tính enzyme phosphatase trên đất phèn chuyên canh khóm tại tân phước - tiền giang. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, số 43b, trang 45-60.
- Tất Anh Thư, Nguyễn Minh Hoàng Ân và Nguyễn Văn Quý (2015). Sử dụng mô hình AquaCrop trong mô phỏng năng suất cây đậu nành trồng trong điều kiện chỉ sử dụng nước trời. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn. Số 19, trang 47-53.
- Nguyễn Văn Quý, Trần Bá Linh, Nguyễn Hồng Giang và Ngô Ngọc Hưng (2014). Sử dụng mô hình tưới cho cây trồng AquaCrop trên đất phù sa trồng lúa ở Đồng Bằng Sông Cửu Long. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, số 11, trang 48-54.
- Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Minh Cường, Nguyễn Hồng Giang, Trần Huỳnh Khanh và Võ Thị Guơng (2014). Mô phỏng cân bằng nước cho cây bắp (*Zea Mays L.*) trên đất nhiễm mặn tại huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, số 35, trang 9-22.

- Khoi, C.M., Qui, N.V., Dong, N.M, Macdonald, B., Tuong, T.P. (2014). Possibility of introducing high yielding, short-duration rice varieties to replace local traditional photoperiod sensitive variety in the shrimp-rice cropping system in the Mekong delta, Vietnam. Poster presentation. 4<sup>th</sup> International Rice Congress. Bangkok, Thailand.
- Khoi, C.M., Qui, N.V., Dong, N.M, Macdonald, B., Tuong, T.P. (2014). Effects of alternate wetting-drying irrigation management on soil phosphorus availability and rice growth in the Mekong delta, Vietnam. Poster presentation. 4<sup>th</sup> International Rice Congress. Bangkok, Thailand.
- Nguyễn Văn Quý, Lê Tấn Lợi và Ngô Ngọc Hưng (2013). Mô phỏng động thái đạm hữu dụng trong đất lúa bằng phần mềm STELLA. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, số 26, trang 262-268.
- Lê Hùng Cường, Nguyễn Văn Quý và Ngô Ngọc Hưng (2009). Khảo sát tiềm năng sản xuất đậu tương ở An Giang với sử dụng mô hình CERES-SOYBEAN. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ, số 11, trang 143-151.
- Võ Thị Hồng Thủy, Ngô Ngọc Hưng, Phan Toàn Nam và Nguyễn Văn Quý (2008). Điều tra hiện trạng canh tác và đánh giá tiềm năng năng suất của ngô lai ở một số vùng tại Đồng bằng Sông Cửu long bằng mô hình CERES-Maize. Tạp chí Khoa học Đất, số 29, trang 125-129.
- Ngô Ngọc Hưng, Võ Quang Minh, Nguyễn Văn Quý (2005). Đánh giá tài nguyên đất bằng phương pháp sử dụng DSSAT kết nối với GIS – nghiên cứu đáp ứng phân N của đất lúa tỉnh Vĩnh Long. Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Nghiên cứu và sử dụng phân bón cho lúa ở ĐBSCL”. Ngày 16 tháng 9 năm 2006. Viện KHKT MN & TT NCTNĐTM. NXB Nông nghiệp, trang 25-34.
- Ngô Ngọc Hưng và Nguyễn Văn Quý (2003). Sử dụng DSSAT trong mô phỏng các mô hình luân canh dài hạn trên đất xám bạc màu ở ĐBSCL. Tạp chí Khoa học Đất, số 19, trang 138-145.
- Ngô Ngọc Hưng và Nguyễn Văn Quý (2003). Sử dụng DSSAT và MarkSim trong mô phỏng động thái của đạm và năng suất lúa trên đất phù sa không phèn Cần Thơ. Tạp chí Khoa học Đại học Cần Thơ. Chuyên ngành: Khoa học đất & QLĐĐ, Môi trường & Quản lý TNTN, trang 41-50.

#### **Các đề tài nghiên cứu đã thực hiện và tham gia**

- 6/2019-6/2020: Khảo sát tính chất lý-hóa học và hình thái của 02 phẫu diện đất liếp điển hình ở vùng trồng bưởi Năm Roi thuộc huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường (Chủ nhiệm).
- 2016-2020: Các hệ thống canh tác cải thiện chất lượng đất cho sản xuất lúa bền vững ở Đồng bằng Sông Cửu long (SUSRICE)”; đề tài hợp tác giữa Trường Đại học Gent-Bỉ và Trường Đại học Cần Thơ, dưới sự tài trợ của tổ chức VLIR-OUS (Bỉ) (Tham gia).

- 2013-2017: “Cải thiện tính bền vững của các hệ thống canh tác lúa-tôm ở Đồng bằng Sông Cửu long”; dự án hợp tác giữa Trung tâm Nghiên cứu Nông nghiệp Quốc tế Úc (ACIAR), Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản 2, Viện Nghiên cứu Lúa ĐBSCL, và Trường Đại học Cần Thơ. Tham gia thực hiện mô hình BBN (Bayesian Belief Network model).
- 2013-2014: “Đánh giá cân bằng nước trong đất có canh tác cây trồng trên đất nhiễm mặn sử dụng chương trình mô phỏng STELLA”; đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường. Chủ trì.
- 2011-2015: “Biến đổi khí hậu ảnh hưởng đến sử dụng đất ở ĐBSCL: Sự thích ứng của các hệ thống canh tác trên nền đất lúa (CLUES)””; dự án hợp tác giữa Trung tâm Nghiên cứu Nông nghiệp Quốc tế Úc (ACIAR), Viện Nghiên cứu Lúa ĐBSCL, và Trường Đại học Cần Thơ. Tham gia thực hiện thí nghiệm đồng ruộng.
- 2006-2007: “Sử dụng DSSAT và nghiên cứu cân bằng đạm cho phát triển sản xuất tiềm năng các hệ thống canh tác lúa-màu”; đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ. Tham gia.
- 2004-2005: “Using DSSAT for evaluating land potential in Vinh Long province”, a research project funded by Can Tho University (Research member) “Sử dụng DSSAT cho đánh giá tiềm năng đất đai tại tỉnh Vĩnh Long”; đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường. Tham gia.
- 2004-2005: “Đánh giá tài nguyên đất bằng phương pháp sử dụng DSSAT nối kết với GIS”; đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường. Tham gia.
- 2004-2005: “Nghiên cứu và hoàn thiện phương pháp phân tích cho một số chỉ tiêu hóa học đất ở Đồng Bằng Sông Cửu Long”; đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường. Chủ trì.
- 2003-2005: “Nghiên cứu xây dựng mô hình lúa- tôm bền vững tại huyện An Biên và Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang”; Cấp Tỉnh (Sở KH-CN Tỉnh Kiên Giang). Tham gia

### **Kỹ năng máy tính**

- Sử dụng các mô hình mô phỏng STELLA, AquaCrop, Budget, DSSAT và chương trình thống kê R, CropStat.

### **Lĩnh vực nghiên cứu**

- Bảo tồn đất và nước
- Mô hình hóa hệ thống đất-cây trồng-khí hậu
- Phương pháp tư duy hệ thống trong nghiên cứu nông nghiệp và môi trường.